TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KON RẪY** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày 30/8/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Sâm và ông Hoàng Văn Do.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Thu Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại Hội trường xét xử (Tầng 1) - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2024/TLST- HS ngày 01 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST - HS, ngày 16 tháng 8 năm 2024, đối với:

- ***Bị cáo***: A Ch (Tên gọi khác: U), sinh ngày 04 tháng 9 năm 1996, tại tỉnh Kon Tum. Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn 2 (Thôn Đăk Jri), xã T, huyện R, tỉnh T. Nghề nghiệp: Làm nông.; Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; Dân tộc: Tơ Đra (Xơ Đăng); Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông A Nh, sinh năm 1968 và bà Y Đ, sinh năm 1969; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 01 tiền án - Ngày 16/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum xử phạt 42 tháng tù về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", ngày 23/3/2023 bị cáo chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: Không; Nhân thân: Xấu.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/05/2024 đến nay đưa ra xét xử, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo A Ch: Ông Nguyễn Văn Đ - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kon Tum. Địa chỉ: Số 211 Trần Hưng Đạo, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- Bị hại: Anh Bùi Hữu Ph, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn 2 (Thôn Đăk Jri), xã T, huyện R, tỉnh T. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Mai Xuân Đ, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn 2 (Thôn Đăk Jri), xã T, huyện R, tỉnh T. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Chị Đỗ Thị D, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn 2 (Thôn Đăk Jri), xã T, huyện R, tỉnh T. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn 1 (Thôn Đăk Jri), xã T, huyện R, tỉnh T. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Anh A Kh, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn 2 (Thôn Đăk Jri), xã T, huyện R, tỉnh T. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 09/04/2024, A Ch đến nhà rông Thôn 2 (Thôn Đăk Jri), xã T, huyện R để uống rượu cùng các thanh niên trong Thôn, sau khi uống rượu xong thì A Ch ngủ lại tại nhà rông. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 10/04/2024, A Ch dậy đi dạo ra hướng đường Quốc lộ 24, khi đi ngang nhà anh Bùi Hữu Ph tại Thôn 2 (Thôn Đăk Jri), xã T thì A Ch có ý định vào nhà anh Ph để trộm cắp tài sản, A Ch mở cổng thì thấy cổng đóng, có móc khóa bên trong nhưng chìa khóa cắm trên ổ khóa, A Ch đã tự ý mở cổng đi vào và thấy ở sân có dựng một chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 77H1-21454 nên A Ch nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi lại. A Ch dắt chiếc xe mô tô ra ngoài, rồi đưa xe mô tô đến bãi đất trống gần tiệm sửa xe mô tô Hùng ở cùng Thôn để tìm cách khởi động xe mô tô. A Ch dùng tay kéo, gỡ dàn nhựa trước đầu xe mô tô, tìm cách tháo, rút các dây điện nhưng vẫn không khởi động được nên vứt bỏ các mảnh nhựa đã tháo khỏi xe mô tô tại đây rồi dắt xe mô tô đến khu vực cống thoát nước sát nhà ông Nguyễn Văn H ở Thôn 1 (Thôn Đăk Jri), xã T và đẩy xe mô tô xuống cống, sau đó đi bộ về nhà rông để ngủ. Đến khoảng 06 giờ 00 phút sáng ngày 10/4/2024, anh Ph nghe được thông tin từ một số người dân phát hiện một xe mô tô nằm dưới cống nước sát nhà ông Nguyễn Văn H và đối diện tiệm Máy cưa Cường, anh Ph đến kiểm tra và xác nhận đúng là xe mô tô của mình bị mất nên đưa về nhà và trình báo cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 03/KLĐGTS ngày 14/5/2024 của Hội đồng ĐGTSTTHS huyện Kon Rẫy, kết luận: 01 xe mô tô biển kiểm soát 77H1-21454, nhãn hiệu YAMAHA, số loại; Exciter, màu sơn đỏ-trắng, số máy: G3D4E088345, số khung: 0610FY078033. Giá trị tài sản được xác định là 17.666.667 đồng (*Mười bảy triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng*).

Quá trình điều tra, A Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 77H1-21454, nhãn hiệu YAMAHA, số loại; Exciter, màu sơn đỏ-trắng của anh Bùi Hữu Ph như đã nêu trên.

- Về vật chứng thu giữ của vụ án:

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát 77H1-21454, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Exciter, màu sơn đỏ - trắng; Tình trạng: Xe bị hư hỏng, không hoạt động được.

+ 01 mảnh nhựa màu trắng có gắn đèn xi nhan, kích thước dài 66cm, rộng 32cm trên mảnh nhựa có logo YAMAHA có dòng chữ 150RC và tem dán màu đỏ.

+01 mảnh nhựa màu đen trắng kích thước dài 35cm, rộng 12cm có dán tem màu đỏ.

+ 01 mảnh nhựa màu trắng không rõ hình dáng, kích thước dài 24cm, rộng 14cm.

+ 01 mảnh nhựa màu trắng kích thước dài 18cm, rộng 08cm có chữ DIASIL màu đỏ.

+ 01 miếng cao su màu đen lót cốp kích thước dài 39cm, rộng 28cm có chữ YAMAHA.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Bùi Hữu Ph (bản photo công chứng)

Cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo A Ch về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Tuyên bố bị cáo A Ch phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"; Xử phạt bị cáo A Ch mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Bùi Hữu Ph không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Rẫy đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

- Bị hại anh Bùi Hữu Ph không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về trách nhiệm dân sự và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định.

- *Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa*: Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và mức hình phạt. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hoá mới học hết lớp 6 nên hiểu biết pháp luật còn thấp, thiếu suy nghĩ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo với mức án 18 tháng tù để bị cáo có thời gian được giáo dục cải tạo trở thành người công dân tốt. Về án phí bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu nên không đề cập.

- Bị cáo A Ch khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy truy tố, bị cáo không có khiếu nại gì và nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát, lời trình bày bào chữa của người bào chữa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kon Rẫy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng*: Người làm chứng anh A Kh, anh Mai Xuân Đ, chị Đỗ Thị D, chị Nguyễn Thị B có đơn xin xét xử vắng mặt và không bổ sung lời khai mà giữ nguyên lời khai ở Cơ quan điều tra. Xét thấy, những người này đã có lời khai ở tại Cơ quan điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án, việc những người này vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết toàn bộ nội dung của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, khách quan với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các chứng cứ khác như: Lời khai của bị hại, người làm chứng; Kết luận định giá tài sản và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 10/04/2024, lợi dụng trời tối và sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Bùi Hữu Ph, bị cáo A Ch đã lén lút lấy trộm một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 77H1-21454, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Exciter, màu sơn đỏ - trắng của anh Bùi Hữu Phước. Giá trị tài sản mà bị cáo A Ch đã trộm cắp theo Kết luận định giá tài sản số: 03/KLĐGTS ngày 14/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kon Rẫy là 17.666.667 đồng (*Mười bảy triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng*).

Với hành vi nêu trên của A Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo A Ch là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[4]. *Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tôi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý phạm tội, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc.

[5]. *Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:*

[5.1]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được xem xét cho hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 16/8/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum xử phạt 42 tháng tù về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", đến ngày 23/3/2023 bị cáo chấp hành xong hình phạt, đến nay bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5.3]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2019/HSST ngày 16/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum đã chấp hành xong bản án, nhưng chưa được xoá án tích nên bị cáo có nhân thân xấu.

[6]. Về quyết định hình phạt: Với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7]. Về áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo: Quá trình xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo đều cho thấy bị cáo làm nghề nông, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, gia đình khó khăn và hiện đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại anh Bùi Hữu Ph tự nguyện không yêu cầu bị cáo A Ch phải bồi thường về trách nhiệm dân sự hư hỏng của chiếc xe mô tô do bị cáo gây ra, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[9]. *Về vật chứng trong vụ án:*

[9.1]. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 77H1-21454, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Exciter, màu sơn: đỏ trắng; Tình trạng: Xe bị hư hỏng, không hoạt động được; 01 mảnh nhựa màu trắng có gắn đèn xi nhan, kích thước dài 66cm, rộng 32cm trên mảnh nhựa có logo YAMAHA có dòng chữ 150RC và tem dán màu đỏ; 01 mảnh nhựa màu đen trắng kích thước dài 35cm, rộng 12cm có dán tem màu đỏ; 01 mảnh nhựa màu trắng không rõ hình dáng, kích thước dài 24cm, rộng 14cm; 01 mảnh nhựa màu trắng kích thước dài 18cm, rộng 08cm có chữ DIASIL màu đỏ; 01 miếng cao su màu đen lót cốp kích thước dài 39cm, rộng 28cm có chữ YAMAHA. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Rẫy ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số: 175/QĐ-ĐTTH ngày 19/7/2024 bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh Bùi Hữu Ph là có căn cứ, đúng với quy định, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét

[9.2]. Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Bùi Hữu Ph (bản photo công chứng) là tài liệu chứng minh liên quan đến tội phạm nên tiếp tục được lưu trữ trong hồ sơ vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10]. *Về án phí sơ thẩm*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiện đang sinh sống ở Thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định tại Quyết định số: 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc và bị cáo có đơn xin miễn án phí, nên miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ

thẩm cho bị cáo theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số: 326 /2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo.

[11]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo A Ch (Tên gọi khác: U) phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo A Ch 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bị bắt đi thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo A Ch.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 30 tháng 8 năm 2024) lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kon Rẫy;
- Bị cáo, bị hại;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Chi cục THA dân sự huyện Kon Rẫy;
- THA hình sự;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- CA huyện Kon Rẫy:
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉTXỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh